

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HS-ST
Ngày: 07/01/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG, TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Na

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nông Thị Duyên
2. Bà Vũ Kim Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Mã Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 121/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 236/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Ngọc V**; Tên gọi khác: không có; Giới tính: nam; Sinh ngày: 06/01/2000 tại: Đ, Lâm Đồng; Nơi cư trú: tổ H, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: tày; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): không; Trình độ học vấn: 08/12 phổ thông; Họ và tên cha: Đinh Ngọc Q - sinh năm 1976; Họ và tên mẹ: Lưu Thị L - sinh năm: 1983; cùng trú tại: tổ H, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Anh, chị em ruột: gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình; Vợ, con: chưa có; Tiền sự: không; Tiền án: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/9/2019 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Đàm Trung T (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ H, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Phạm Đình Đ - sinh năm 2004 (vắng mặt)

Địa chỉ: P, K, N, Bắc Kạn.

Người đại diện hợp pháp cho Phạm Đình Đ: Triệu Thị L (vắng mặt)

Địa chỉ: P, K, N, Bắc Kạn.

2. Đinh Ngọc T – sinh năm 2003 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ H, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Người đại diện hợp pháp cho Đinh Ngọc T: Đinh Ngọc Q (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ H, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

3. Lê Công H (vắng mặt)

Địa chỉ: P, thị trấn T, huyện P, tỉnh Cao Bằng.

4. Nguyễn Thị M (vắng mặt)

Tạm trú: Tổ H, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

5. Mạc Thanh B (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ ngày 25/5/2019, Công an phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng nhận được đơn trình báo của ông Đàm Trung T (sinh năm 1960; trú tại: Tổ H, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) về việc: ngày 21/5/2019 ông Thái bị mất trộm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Jialing, màu nâu, biển kiểm soát 11F2 - 983T đăng ký xe mang tên Đàm Trung T) khi đang để ở trước cửa nhà tại Tổ H, phường S, thành phố C.

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 25/5/2019, Công an phường Sông Hiến tiếp tục nhận được đơn trình báo của chị Hoàng Thị A (sinh năm 1997; trú tại: Tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) về việc: đêm ngày 22/5/2019, chồng của chị A là anh Mạc Thanh B (sinh năm 1987, trú tại: tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) có để xe mô tô, nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, biển kiểm soát: 11X1 – 066.1C ở trước cửa nhà tại Tổ B, phường S, thành phố C. Đến khoảng hơn 23 giờ cùng ngày thì phát hiện chiếc xe máy đã bị mất trộm nên đề nghị cơ quan Công an xác minh xử lý.

Sau khi tiếp nhận đơn trình báo, Công an phường Sông Hiến đã chuyển toàn bộ hồ sơ đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng để thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra đã xác định được đối tượng thực hiện 02 vụ trộm cắp nói trên là Phạm Đình Đ (sinh năm 2004, trú tại: xóm P, xã K, huyện N, tỉnh Bắc Kạn). Cụ thể:

- *Lần 1*: Khoảng 01 giờ sáng ngày 21/5/2019, sau khi chơi điện tử tại quán “B” thuộc phường Đ, thành phố C, Đ đi qua nhà nghỉ Q (thuộc tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) khoảng 05m thì thấy 01 (một) chiếc xe Dream màu nâu trắng của ông Đàm Trung T dựng ở vỉa hè bên trái đường. Quan sát xung quanh không thấy có ai, Đ đèn dắt xe đi theo hướng quay về đường tròn KmN,

phường Đ, dắt được khoảng 20m thì Đ tháo giắc ở khóa xe rồi đạp nổ máy đi về quán điện tử B. Tại quán, Đ có gặp Đinh Ngọc T (sinh ngày 20/01/ 2003; trú tại: tổ H, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) cũng đang chơi điện tử ở đó. Đ nói với T là vừa trộm được chiếc xe, T ra xem rồi vào chơi điện tử tiếp. Khoảng 6 giờ sáng ngày 21/5/2019, Đ và T về nhà T ở tổ H, phường S rồi cùng T tháo biển số và yếm xe của chiếc xe vừa trộm được. Sau đó, cả hai đem bán cho bà Nguyễn Thị M (sinh năm 1983; HKTT: T, xã M, huyện H, tỉnh Bắc Giang) làm nghề thu mua phế liệu tại Tổ H, phường S, thành phố C với giá là 300.000 đ (*ba trăm nghìn đồng*). Đ cùng T chia nhau mỗi người 150.000 đ rồi đi chơi điện tử hết.

- *Lần 2*: Khoảng 12 giờ đêm ngày 23/5/2019, sau khi chơi điện tử ở quán gần ngã tư N, phường S, thành phố C, Đ đi ra cửa quán thì thấy 01 (một) chiếc xe máy Dream màu nâu của anh Mạc Thanh B để ở vỉa hè trước cửa quán điện tử nên đã nảy sinh ý định lấy trộm xe. Đ dắt chiếc xe đó đi gần đến ngã tư N thì rẽ vào một đường bên tay trái, rồi tháo giắc nổ xe đi về quán điện tử B thuộc phường Đ, thành phố C. Khi đến quán, Đ gặp Đinh Ngọc T và Đinh Ngọc V (sinh năm 2000; trú tại: tổ H, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) là anh trai của T, Đ có nói với T và V là vừa trộm được 01 (một) chiếc xe máy Dream. Sau đó cả ba người tiếp tục chơi điện tử. Đến khoảng 06 giờ sáng ngày 24/5/2019, Đ và T về nhà của T. Tại đó, hai người đã tháo biển kiểm soát 11F2 – 317C của xe nhà T để lắp vào xe vừa trộm được rồi cả hai cùng đi lên quán B chơi điện tử tiếp. Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 25/5/2019, Đ rủ V đi bán xe cùng ở T, P, Cao Bằng do trước đó Đ điều khiển xe trộm được và bị ngã nên không thể tự điều khiển xe đi bán được. V đồng ý rồi chở Đ đi đến cửa hàng sửa chữa xe T ở xóm P, thị trấn T, P, Cao Bằng. Tại đó, Đ đã nói với chủ quán là anh Lê Công H (sinh năm 1990, trú tại: xóm P, thị trấn T, huyện P, tỉnh Cao Bằng) chiếc xe Dream trên là xe của Đ nhưng giấy tờ đã bị mất và Đ muốn bán lại chiếc xe này. Sau khi thỏa thuận, Đ đã bán chiếc xe cho anh H với giá 3.000.000đ (*ba triệu đồng*) rồi cả hai bắt xe khách ra thành phố. Số tiền bán xe Đ đưa cho V 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*) và mua 01 (một) điện thoại di động Iphone 5s màu trắng với giá 1.900.000đ (*một triệu chín trăm nghìn đồng*), còn 600.000đ (*sáu trăm nghìn đồng*) Đ dùng để chơi điện tử và tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 25/5/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã thi hành lệnh khám xét đối với cửa hàng sửa chữa xe máy H thuộc xóm P, thị trấn T, huyện P, tỉnh Cao Bằng và thu giữ được vật chứng là chiếc xe mô tô mà Đ đã bán cho H, cùng nhiều vật chứng khác.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra còn tạm giữ được một số đồ vật, tài liệu của các đối tượng sau: Phạm Đình Đ (01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng, ốp màu đen, số Imei: 358753051679688, đã qua sử dụng); Đinh Ngọc T (linh kiện xe máy đã bị tháo rời đã rỉ gồm: 01 ống xả (pô), 01 yếm xe bằng nhựa màu trắng, 01 yên xe bảo vệ da có viền đá, 02 (hai) vỏ ốp xích, 02 (hai) ốp sườn màu nâu bằng nhựa, 01 (một) giá hàng bằng sắt ở giữa xe, 01 (một) biển kiểm soát: 11F1 - 983T, 01 (một) biển kiểm soát: 11X1 - 066.1C); Nguyễn Thị M (01 (một) xe mô tô đã bị tháo rời các bộ phận, xe không có yên, không biển kiểm soát, không chân chống phụ, không yếm chắn bùn, không gương chiếu hậu, đèn pha bị

tháo, nhãn hiệu Jialing, số máy: 150FM-12000037033, không tìm thấy số khung, màu nâu, không có ống xả và nhiều chi tiết đã bị tháo).

Ngày 27/5/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra Yêu cầu định giá tài sản số 111 đối với vật chứng của vụ án. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 17 ngày 29/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Cao Bằng kết luận: *01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SuperDream, không yếm, biển kiểm soát: 11X1 - 066.1C, số khung: 236876, số máy: 1536898 có giá trị còn lại là 7.600.000đ (bảy triệu sáu trăm nghìn đồng); xe mô tô nhãn hiệu Jialing, màu nâu, không yếm, không gương chiếu hậu, biển kiểm soát: 11F2 - 983T, số khung: 0002911, số máy: 2000037033 có giá trị còn lại là 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản là: 9.100.000đ (chín triệu một trăm nghìn đồng).*

Sau khi xác minh rõ nguồn gốc các đồ vật, tài liệu tạm giữ trong vụ án, ngày 06/11/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại 02 (hai) chiếc xe máy do Đ lấy trộm cùng với các đồ vật tài liệu khác cho các chủ sở hữu.

Tại bản Cáo trạng số 130/CT-VSKTP ngày 29/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố Đinh Ngọc V về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015.

Vật chứng của vụ án theo Biên bản giao nhận ngày 03/12/2019 gồm: 01 xe máy không yếm, không yên, không biển kiểm soát bị tháo rời nhiều bộ phận; 01 khung xe máy cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng có ốp lưng màu đen, số Imei 358753051679688.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Ngọc V thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố. Bị cáo nhất trí với kết luận định giá tài sản số 17/KL-TCKH ngày 29/5/2019 của Phòng Tài chính – Kế hoạch UBND thành phố Cao Bằng đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SuperDream và bị cáo không có ý kiến gì.

Bị hại xác nhận đã được nhận lại tài sản. Bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì trong vụ án này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Đinh Ngọc V phạm tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: trả lại cho Lê Công H 01 xe máy không yếm, không yên, không biển kiểm soát bị tháo rời nhiều bộ phận và 01 khung xe máy cũ; tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng có ốp lưng màu đen, số Imei 358753051679688.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án: bị

cáo không có ý kiến gì, đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và các yếu tố cấu thành tội phạm:

Về mặt khách quan: Ngày 23/5/2019, Phạm Đình Đ có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SuperDream, không yếm, biển kiểm soát: 11X1-066.1C của anh Mạc Thanh B có giá trị còn lại là 7.600.000đ (bảy triệu sáu trăm nghìn đồng). Sau khi trộm được xe, Đ có nói cho Đinh Ngọc V biết. Do bị ngã không thể tự điều khiển xe, Đ rủ V đèo đi bán xe. V đồng ý cùng Đ đi tiêu thụ chiếc xe máy trên. Như vậy, bị cáo không biết Phạm Đình Đ thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, tuy nhiên bị cáo không hứa hẹn trước đã cùng Đ đi tiêu thụ tài sản trộm cắp được, khi bán được tài sản trên thì hành vi của bị cáo đã thỏa mãn về mặt khách quan của tội phạm.

Về mặt chủ quan: Hành vi phạm tội của bị cáo V được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo biết rõ hành vi xâm phạm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, tuy nhiên vì mục đích vụ lợi, để có tiền chơi điện tử bị cáo đã cùng Phạm Đình Đ đi tiêu thụ tài sản có được do hành vi trộm cắp.

Về mặt khách thể: Hành vi phạm tội của V đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời gián tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác.

Về mặt chủ thể: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, Đinh Ngọc V đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi. Do đó, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra.

Từ những phân tích nêu trên, hành vi của bị cáo Đinh Ngọc V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo Đinh Ngọc V theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự quy định:

Điều 323. Tội chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có

1. Người nào không hứa hẹn trước mà chứa chấp, tiêu thụ tài sản biết rõ là do người khác phạm tội mà có, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. ...

[3] Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo có nhân thân tốt. Bị cáo nhận thức được hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; lần phạm tội này là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có khả năng tự cải tạo, căn cứ vào các quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán nhân dân Tối cao ngày 15/5/2018 Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, Hội đồng xét xử nhận định: không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, có thể xem xét áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo theo như mức đề nghị hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng là phù hợp, như vậy cũng đủ sức răn đe để bị cáo cải tạo, sửa chữa lỗi lầm, trở thành người công dân có ích; việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Đối với Phạm Đình Đ là người đã thực hiện hành vi trộm cắp 02 (hai) chiếc xe mô tô trên, tuy nhiên tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Đ chưa đủ 16 tuổi. Căn cứ vào khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự, hành vi của Đ không đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng không truy cứu trách nhiệm hình sự và đã ra quyết định xử phạt hành chính (cảnh cáo) đối với Đ ngày 06/11/2019 là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Đinh Ngọc T đã cùng Đ tiêu thụ tài sản do Đ lấy trộm lần thứ nhất, tài sản đó có giá trị dưới 2.000.000 đồng. Do vậy hành vi của T không cấu thành tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Lần thứ hai Đ trộm cắp tài sản cũng có nói cho T biết và T được cùng Đ đi thay biển kiểm soát của xe, tuy nhiên căn cứ vào các Điều 389, 390 Bộ luật hình sự, hành vi của T cũng không đủ yếu tố cấu thành tội che giấu tội phạm hoặc tội không tố giác tội phạm. Ngày 06/11/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra quyết định xử phạt hành chính (phạt tiền) đối với T là đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại, những người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

[6]. Về vật chứng của vụ án:

- Đối với các đồ vật: 01 xe máy không yếm, không yên, không biển kiểm soát bị tháo rời nhiều bộ phận và 01 khung xe máy cũ; xác định đây là tài sản do Lê Công H có được thông qua mua bán, thuộc quyền sở hữu của Lê Công H, do đó cần phải trả lại chủ sở hữu.

- Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng có ốp lưng màu đen, số Imei 358753051679688 do Phạm Đình Đ bán tài sản trộm cắp có được.

Xác nhận số vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/12/2019.

[7] Về án phí: áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Ngọc V phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” .

Áp dụng: khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: bị cáo Đinh Ngọc V 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, thời hạn được tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Trả lại cho Lê Công H 01 xe máy không yếm, không yên, không biển kiểm soát bị tháo rời nhiều bộ phận và 01 khung xe máy cũ.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng có ốp lưng màu đen, số Imei 358753051679688.

Xác nhận số vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/12/2019.

3. *Về án phí*: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử buộc bị cáo Đinh Ngọc V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. *Quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đinh Ngọc T, người đại diện hợp pháp cho Đinh Ngọc T có quyền kháng cáo bản án về phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác trong vụ án có quyền kháng cáo bản án về phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết tại nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Na